

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Phúc Vượng.

2. Ông Lò Văn Yêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn Ng**, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T - sinh năm 1982 và con bà: Lò Thị - sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 13/7/2021, đến ngày 22/7/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lường Văn D**, tên gọi khác: Không, sinh năm 2002 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn Ó – sinh năm: 1980 và con bà: Hà Thị N - sinh năm: 1983; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/7/2021, đến ngày 21/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hoàng Văn Nh - sinh năm 1979; trú tại: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Lù Văn D1 - sinh năm 1999 (vắng mặt).

2. Lường Văn H - sinh năm 2002 (vắng mặt).

Đều trú tại: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

3. Lò Văn M - sinh năm 2003 (vắng mặt).

Trú tại: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/7/2021 Lường Văn D đến nhà của mẹ đẻ Hoàng Văn Ng để chơi với Ng. Tại đây Ng đưa cho D số tiền 300.000 đồng nhờ D đi mua hộ Heroine mục đích để bán, D đồng ý. Sau khi đưa tiền, Ng nói với D “*Nếu có ai hỏi mua thì bảo chúng nó lên đây*” (ý bảo D nếu có ai hỏi mua Heroine thì dẫn lên gặp mẹ mua của Ng), D đồng ý. Sau đó D một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25AA-004.86 đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine. Tại bản Noong Thăng, D gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch đang ở ngoài đường, qua trao đổi D mua được của người phụ nữ này một gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, vàng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, D cất vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về gặp Ng. Tại nhà mẹ đẻ Ng, D đưa gói Heroine mua được cho Ng, sau khi nhận được, Ng cất lấy một ít Heroine đưa cho D sử dụng, Ng cũng lấy ra một ít sử dụng, phần còn lại Ng gói lại cất giấu trên người. Sau khi sử dụng Heroine xong, D vào phòng ngủ trong nhà để ngủ.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D và Ng đi mua thức ăn sau đó đi lên nhà bà của Ng tại bản Pá Xôm, xã Trung Đồng để ăn cơm tối. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm xong, D đi về nhà mẹ đẻ của Ng để ngủ trước, còn Ng vẫn tiếp

tục ở lại uống rượu. Trên đường về D gặp Lù Văn D1 và Lương Văn H đang chơi bi-a. Khi gặp D, D1 hỏi “*Có chỗ nào lấy hàng không?*”, D hiểu là D1 muốn mua Heroine, do thống nhất với Ng từ trước nên khi thấy D1 hỏi vậy D trả lời “*Chỗ thằng Ng có, lên lấy trên đấy đi*”. Sau đó D dẫn D1 đi lên nhà bà của Ng gặp Ng để mua Heroine, khi đó D1 cũng rủ H đi mua Heroine cùng nH H không góp tiền để mua Heroine với D1. Khi gặp Ng, D1 muốn mua 100.000 đồng Heroine nH chỉ có 50.000 đồng nên D1 đưa cho D số tiền 50.000 đồng, thấy vậy D nói với Ng “*Thằng D1 nó có năm mươi, mày cắt cho nó một trăm đi, còn năm mươi tao chịu cho nó*”, Ng đồng ý. Sau đó Ng đưa cho D1 một gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, lúc này D cũng đưa số tiền 50.000 đồng của D1 cho Ng. Sau khi D1 mua được Heroine D1 và H cùng nhau sử dụng hết gói Heroine vừa mua. Số Heroine còn lại sau khi bán cho D1, Ng đã một mình sử dụng hết.

Khoảng 8 giờ ngày 12/7/2021, D rủ Ng đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine để sử dụng, Ng đồng ý. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25AA-004.86 chở Ng đi xuống bản Noong Thăng tìm mua Heroine. Khi đến bản Noong Thăng, D hỏi Ng “*Mày có tiền không? Nếu có thì góp cho tao mấy trăm để mua thêm?*”. Thấy D hỏi vậy Ng đưa số tiền 70.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) cho D để mua Heroine. D cầm lấy tiền của Ng rồi cũng lấy số tiền 400.000 đồng của mình ra góp vào tiền của Ng để mua Heroine. Sau đó D cầm tiền đi vào trong bản Noong Thăng, còn Ng đợi tại chỗ để xe, khi D đi được khoảng 8 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch nên D đi đến hỏi mua Heroine. Tại đây qua trao đổi, nói chuyện D mua được của người phụ nữ này một gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 470.000 đồng. Sau khi mua được Heroine D cầm ở tay trái đi ra chỗ Ng đang đợi rồi điều khiển xe chở Ng đi về. Khi D và Ng về đến bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên thì D điều khiển xe đi vào nhà của Lương Văn H, (*là anh họ D, cũng là người đi cùng D1 mua Heroine của Ng ngày 10/7/2021*) rồi D lấy một ít Heroine trong gói Heroine vừa mua đưa cho H để H sử dụng, khi đó Ng nhìn thấy nH không nói gì. Sau đó D tiếp tục chở Ng đi về đến nhà của mẹ Ng rồi D đi vào trong phòng ngủ để chia Heroine. Khi D đang chia Heroine thì có Lò Văn M là bạn của Ng đến nhà đòi nợ Ng số tiền 50.000 đồng do Ng nợ M từ trước. Thấy vậy Ng đi vào chỗ D đang chia Heroine và nói với D “*Cho tao một con để đưa cho thằng M*”, D trả lời “*Ừ, tí nữa chia xong thì cho*”. Sau khi D chia gói Heroine thành 08 gói nhỏ được gói bằng mảnh nilon màu hồng, D đưa cho Ng một gói, phần còn lại là bao nhiêu D không nói cho Ng biết. Sau khi lấy được 01 gói Heroine, Ng đã đưa cho M để trả nợ số tiền 50.000 đồng (*D không biết Ng dùng gói Heroine để trả nợ cho M*). Số Heroine còn lại là 7 gói, D lấy

ra một gói cùng Ng sử dụng hết, còn lại 06 gói D cất giữ trên người mục đích để sử dụng (*D không cho Ng biết số Heroine còn lại*).

Đến khoảng 15 giờ ngày 12/7/2021, D mang theo 06 gói Heroine để trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi xuống thị trấn Tân Uyên để mua đồ dùng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày D quay về nhà Ng, trên đường về đến tổ dân phố 1, thị trấn Tân Uyên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đang mặc của D 6 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng và thu giữ 01 xe mô tô BKS 25AA-004.86, nhãn hiệu ESPERO CUP, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng.

Ngày 12/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 61/KL-TCGD ngày 12/7/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận 06 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lương Văn D có tổng khối lượng là 0,2 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,13 gam trong tổng số 0,2 gam chất bột khô màu trắng thu giữ của Lương Văn D theo D khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 624/GĐ-KTHS ngày 18/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 (một) Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản Cáo trạng số 23/CT -VKS - TU, ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Hoàng Văn Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Lương Văn D về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ng từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 02 năm đến 02

năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn D từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu huỷ 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định, 6 mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ng, D đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn Ng, Lường Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2021, tại bản Pá Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, Lường Văn D và Hoàng Văn Ng cùng bán cho Lường Văn D1 một gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Ngày 12/7/2021 Hoàng Văn Ng và Lường Văn D cùng góp tiền mua Heroine về sử dụng. Sau khi mua được Heroine D chia thành 08 gói, trong đó: 01 gói D và Ng cùng sử dụng hết, 01 gói D đưa cho Hoàng Văn Ng và Ng đã dùng để trả nợ cho M số

tiền 50.000 đồng do Ng nợ M từ trước, 06 gói Heroine còn lại là phần của D cất giấu mục đích để sử dụng.

Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2021 tại khu vực tổ dân phố 1, thị trấn Tân Uyên khi D đang tàng trữ 06 gói Heroine trên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đang mặc của D 6 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,2 gam.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lương Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của các bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Hoàng Văn Ng đã tự nguyện khai ra hành vi đưa Heroine để trả nợ cho Lò Văn M trước khi bị Cơ quan điều tra phát hiện do đó bị cáo Ng được áp dụng thêm tình tiết “tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, ngày 10/7/2021 Lương Văn D đã mua hộ cho Hoàng Văn Ng một gói Heroine, sau đó đã giúp sức cho Ng bán một gói Heroine cho Lò Văn D1. Vì vậy ở lần phạm tội này Hoàng Văn Ng là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi bán Heroine

nên phải chịu trách nhiệm với vai trò chính, còn Lương Văn D là đồng phạm tích cực.

Đối với việc Hoàng Văn Ng dùng Heroine để trả nợ cho Lò Văn M và việc Lương Văn D tàng trữ 0,2 gam Heroine là hành vi phạm tội độc lập nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với từng hành vi của bản thân.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đề nghị xử phạt bị cáo D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung bị cáo D phải chịu từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Ng từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị về phần hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

- 06 mảnh nilon màu hồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô BKS: 25AA-004.86, nhãn hiệu ESPERO CUP, màu sơn đen, số máy: VDEJQ139FMB005340, số khung: RPECCB1PEFA005340, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Văn Nh. Việc Lương Văn D mượn xe sau đó điều khiển đi mua Heroine thì ông Nh không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả chiếc xe trên cho ông Nh là đúng quy định, ông Nh không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Theo lời khai của Ng, vào ngày 10/7/2021 trong khi D đang ngủ tại nhà của mẹ đẻ Ng thì Ng đã hai lần bán Heroine cho Lù Văn Kiên, sinh năm 2003, trú tại bản Ít, xã Mường Mít, huyện Tân Uyên được tổng số tiền 300.000 đồng, sau đó Ng đã tiêu sài cá nhân hết. Quá trình điều tra xác định Lù Văn Kiên đã đi khỏi nơi cư trú, không rõ đi đâu, làm gì. Ngoài lời khai của Ng không có chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi mua bán Heroine của Ng và Kiên nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tách ra để điều tra, xử lý khi có đủ căn cứ.

- Đối với Hoàng Văn Nh là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô do Lường Văn D điều khiển đi mua Heroine, quá trình điều tra xác định anh Nh không biết D dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Hoàng Văn Nh là đúng quy định.

- Đối với Lường Văn H, quá trình điều tra xác định H có được D1 rủ đi cùng mua Heroine của Ng vào ngày 10/7/2021 và sau đó được sử dụng hết gói Heroine cùng D1. Đến ngày 12/7/2021 H có được D cho một gói Heroine để sử dụng, tuy nhiên H không biết nguồn gốc số Heroine này do đâu mà có và không biết D vẫn còn Heroine trên người. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Lường Văn H là đúng quy định.

- Đối với việc Lường Văn D và Hoàng Văn Ng cùng nhau sử dụng Heroine tại nhà mẹ đẻ Hoàng Văn Ng, quá trình điều tra xác định ngôi nhà này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mẹ đẻ Ng là bà Lò Thị Lậu. Tuy nhiên bà Lậu không có mặt tại địa phương, cũng không giao quyền quản lý ngôi nhà cho Hoàng Văn Ng. Việc Ng đến nhà chơi và sử dụng Heroine cùng Lường Văn D thì bà Lậu không biết vì vậy hành vi của Hoàng Văn Ng và bà Lò Thị Lậu không cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Văn D, Hoàng Văn Ng, Lù Văn D1, Lường Văn H và Lò Văn M, Công an huyện Tân Uyên đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

- Đối với hai người phụ nữ dân tộc mông đã bán Heroine cho Lường Văn D vào các ngày 10/7/2021 và 12/7/2021, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn

Ng 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn D 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn D 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Lường Văn D phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 04 năm tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 12/7/2021 đến ngày 21/7/2021), còn phải chấp hành 03 năm 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn Ng.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lường Văn D.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư làm bằng phong bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,07 gam Heroine, 06 mảnh nilon màu hồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 15 phút, ngày 07/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hoàng Văn Ng, Lường Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo; NQLNVLQ.
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh